TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HS-ST

Ngày: 12 - 3 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chiều

Ông Tạ Văn Nhật

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuân - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Chu Văn C, sinh năm 1996 tại huyện T, tỉnh P; Nơi cư trú: Khu 13, xã H, huyện T, tỉnh P; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn M và bà Chu Thị Đ; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; danh chỉ bản số 128 do Công an huyện Đan Phượng lập ngày 23/10/2017; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Xuân M, sinh năm 1949; Nơi cư trú: phố T, P, huyện Đ, thành phố Hà Nội (đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1948 (vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Xuân L, sinh năm 1973 (có mặt)

3. Anh Nguyễn Xuân C, sinh năm 1975(có mặt)

Cùng nơi cư trú: Số nhà 112, phố T, P, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

4. Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội (vắng mặt)

5. Chị Nguyễn Thị C1, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Số 42 phố T, phường M, quận C, thành phố Hà Nội (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Anh Phạm Văn T, sinh năm 1960; Nơi cư trú: Cụm 6, xã Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

2. Anh Bùi Minh T, sinh năm 1999: Nơi cư trú: Khu 14, xã H, huyện T, tỉnh P; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 30/4/2017, Chu Văn C, sinh năm 1996 ở Khu 13, xã H, huyện T, tỉnh P điều khiển xe môtô Honda, biển kiểm soát 19N1-122.51 chở anh Bùi Minh T, sinh năm 1999 ở Khu 14, xã H, huyện T, tỉnh P đi theo hướng từ huyện Hoài Đức đi huyện Phúc Thọ, thành phố Hà nội. Khi đến km 21 + 200 Quốc 32 thuộc P, huyện Đ, thành phố Hà Nội thì C phát hiện thấy phía trước cách khoảng 02 đến 04 m có ông Nguyễn Xuân M, sinh năm 1949 ở phố T, P, huyện Đ, thành phố Hà Nội điều khiển xe đạp điện hướng Phúc Thọ đi Hoài Đức (đi ngược chiều) nên C đánh lái sang phải nhưng không giảm tốc độ nên phần đầu xe do C điều khiển đã va chạm với phần đuôi xe bên trái xe đạp điện do ông Mố điều khiển, làm cả hai xe bị đổ ra đường. Ông Nguyễn Xuân M ngã xuống đường bị thương tích được đưa đi bệnh viện đa khoa huyện Đ cấp cứu sau đó chuyển bệnh viện Việt Đức. Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 01/5/2017 ông Mố chết. Đại diện bị hại từ chối giám định tử thi.

Sau khi xảy ra tai nạn giao thông Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng đã tổ chức khám nghiệm hiện trường vào hồi 18 giờ 00 phút ngày 30/4/2017, khám nghiệm phương tiện giao thông vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 29/5/2017, trích sao bệnh án, xác minh tại bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng vào hồi 18 giờ 30 phút và bệnh viện Việt Đức vào hồi 21 giờ ngày 30/4/2017 thì thấy rằng: Chấn thương dẫn đến cái chết của Ông Nguyễn Xuân M là do tình trạng hôn mê sâu, gãy xương hàm dưới, chấn thương sọ não tụ máu dưới màng cứng bán cầu trái, chấn thương ổ bụng, chấn thương thận trái độ 3, dịch máu ổ bụng.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe môtô Honda, biển kiểm soát 19N1-122.51 do Chu Văn C điều khiển và 01 chiếc xe đạp điện do ông Nguyễn Xuân M điều khiển.

Bản Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 04 tháng 02 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội truy tố Chu Văn C về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Chu Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Do không làm chủ tốc độ tại khu vực đông dân cư nên khoảng 17 giờ 00 phút ngày 30/4/2017 trên đường đi từ hướng huyện Hoài Đức đi huyện Phúc Thọ, khi đến km 21+200 quốc lộ 32 thuộc P, huyện Đ, thành phố Hà Nội thì C điều khiển xe mô tô đã va ch¹m với xe đạp điện do Ông Nguyễn Xuân M điều khiển đi ngược chiều, hậu quả làm ông Mố bị chết. Sau khi ông Mố chết thì bị cáo và gia đình bị cáo đã đến hỏi thăm và tự nguyện bồi thường cho người đại diện của bị hại số tiền 65.000.000 đồng. Nay bị cáo rất ân hận về hành vi của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Xuân L và anh Nguyễn Xuân C trình bày việc Chu Văn C gây tai nạn cho Ông Nguyễn Xuân M làm ông Mố bị chết, sau khi bị tai nạn bị cáo đưa ông Mố đi bệnh viện điều trị, khi ông Mố chết bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường chi phí mai táng với số tiền là 65.000.000 đồng. Nay các anh không đề nghị gì về phần dân sự. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố Chu Văn C về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt Chu Văn C từ 12 tháng đến 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 đến 32 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại, người đại diện của bị hại không đề nghị bị cáo bồi thường thêm nên không xem xét. Về vật chứng vụ án: Chiếc xe môtô Honda, biển kiểm soát 19N1-122.51 đứng tên Chu Văn C đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng trả lại cho Chu Văn C và chiếc xe đạp điện đã được trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vụ án xảy ra trên địa bản huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội nên việc khởi tố, truy tố và xét xử được các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội giải quyết là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành, nội dung các quyết định tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Chu Văn C khai nhận hành vi của mình phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đã truy tố. Lời khai của bị cáo cũng được chứng minh bằng lời khai của người làm chứng, bằng kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện giao thông, trích hồ sơ bệnh án của bị hại, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày

30/4/2017, Chu Văn C (có giấy phép lái xe) điều khiển xe môtô Honda, biển kiểm soát 19N1-122.51 chở anh Bùi Minh T đi theo hướng huyện Hoài Đức đi huyện Phúc Thọ. Khi đến km21+200 Quốc lộ 32 thuộc P, huyện Đ, thành phố Hà Nội (là khu vực có biển báo "khu vực đông dân cư") thì Chu Văn C không quan sát, không làm chủ tốc độ nên đã đâm vào Ông Nguyễn Xuân M đang điều khiển xe đạp điện đi ngược chiều. Hậu quả làm Ông Nguyễn Xuân M bị chết ngày 01/5/2017.

Hành vi nêu trên của Chu Văn C đã vi phạm tại Điều 12 Luật giao thông đường bộ, Điều 5 Thông tư số 91 ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải, gây hậu quả nghiêm trọng. Do đó, hành vi của bị cáo Chu Văn C đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét về tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, gây đau thương, tổn thất đến tinh thần của gia đình bị hại. Nên cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy bị hại cũng có một phần lỗi là đã đi ngược chiều, không đúng phần đường, làn đường của mình; bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường cho bị hại và đại diện của bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để từ đó Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, đồng thời cũng là bài học phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Đối với anh Bùi Minh T là người ngồi sau xe do Chu Văn C điều khiển nhưng anh Thắng không bị thương tích hay có đơn yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại, người đại diện của bị hại không đề nghị bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng vụ án: Chiếc xe môtô Honda, biển kiểm soát 19N1-122.51 đứng tên Chu Văn C đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Chu Văn C và chiếc xe đạp điện đã được trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại nên Hội đồng xét xử cũng không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo Chu Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo Chu Văn C 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội

"Vi phạm quy định về điều khiển, phương tiện giao thông đường bộ".

Giao bị cáo Chu Văn C cho UBND xã H, huyện T, tỉnh P giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo khoản 1 Điều 69 luật thi hành án hình sự.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Chu Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Tuyết

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- CA, VKSND huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.